Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

	HANOI [illegible]	[illegible]	[illegible]	[illegible]	[illegible]	[illegible]
Một năm. .	6$00	6$90	6$30	6$30	6$60	9$00
Các làng và Các công-sở	»	8.00	8.00	8.00	9.00	»
Sáu tháng. .	3.00	3.50	3.20	3.20	3.30	4.50
Ba tháng . .	1.50	1.75	1.60	1.60	1.65	2.25
Một tháng. .	0.50	0.60	0.55	0.55	0.60	0.75

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-VĂN-LUẬN

Adresse télégraphique :
TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE n° 180

ANNONCES
Décomptées à raison de 3 lignes au centimètre de hauteur, sur 0 m 065 de largeur
4e page: *Une seule insertion*. . . . 0$30 la ligne
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion. . . . . 0$10 le c/m
Réclame dans la 1re page. . . 2$ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

THI TRI-HUYỆN

Vừa rồi ở Hà-nội có mở khoa thi tri-huyện. Thi mà thi tri-huyện thì ở xứ ta lần này mới có là một lần đầu. Số giải-ngạch định lấy có ba người mà chỉ có một người ứng thí, thì đủ biết cái tư-cách người thi nổi khoa này thật là hiếm mà cái chương trình thi tri-huyện quả là tinh mật lắm thay! Một việc cải cách mới thuộc về cái cơ-quan hành-chính là cái cơ quan trọng-yếu nhất trong xứ như việc này, thì những kẻ lưu tâm thời sự cần phải hiểu rõ cái thâm-ý của Chính phủ lập ra khoa thi này thế nào và cái quan-niệm của quốc-dân ta đối với khoa thi này làm sao đó là hai cái vấn đề to mà ký-giả định nghiên-cứu trong bài này vậy.

Trước hãy xét cái thâm-ý của Chính-phủ lập ra khoa thi này thế nào? Ở nước nào cũng vậy, cái cơ quan hành chính vẫn là một cái cơ-quan trọng-yếu nhất, mà nhân vật chủ động trong cơ-quan hành chính tức là các quan, nên về cách tuyển trạch những người để bổ sung vào cái cơ-quan ấy đều phải rất là cẩn-thận; nhất là ở một nước theo cái chế-độ quân chủ như nước ta, cái oai-quyền ông quan càng tôn, cái phẩm-giá ông quan càng quí, thì cái tư cách ông quan càng khó, mà cái cách tuyển-trạch lấy người có đủ cái tư-cách ấy để cho được nhận cái phẩm giá ấy mà dùng cái oai-quyền ấy lại càng phải cẩn thận hơn. Lúc trước Triều-đình ta dùng người, lấy toàn những người xuất thân khoa mục; người nào có chân khoa-mục tức là có tư cách làm quan rồi, nên chỉ có thi tiến-sĩ, thi cử-nhân mà không có khoa thi gì khác để lựa lấy người làm quan nữa. Lúc ấy giao-thông còn hẹp-hòi, việc chính-trị trong nước còn đơn giản: người có chân khoa mục là những người tinh thâm cựu-học cả, mà trong cựu-học thì giảng-cứu về cái đạo-đức, cái phương pháp trị dân rất nhiều, khi ra làm quan cũng nhiều người nên được là một ông quan thanh liêm cần cán. Từ khi có Chính phủ Bảo-hộ, mọi việc chính-trị đều thay cũ đổi mới, việc gì cũng cần phải có quí quan chỉ-đạo cho; một ông quan lối cổ chưa từng lĩnh thụ được cái học-thuật văn-minh mới, đối với quí quan thì ngôn-ngữ không hiểu, tình tình không thông, về công việc hành chính thật nhiều bề trở ngại quá. Khi ấy chính phủ mới phải lập ra trường Hậu-bổ lựa những cử-nhân, tú-tài, ấm-sinh cho vào học, tốt nghiệp trường ấy rồi mới được bổ dụng làm quan: song các bậc cử, tú khi vào học Hậu bổ chưa hiểu được chữ Pháp tiếng Pháp bao nhiêu, thành thử nhà trường chỉ phải bắt chuyên trị chữ Pháp tiếng Pháp trong suốt ba năm, đến khi chữ Pháp tiếng Pháp hơi thông thông thì kỳ hạn học đã hết rồi, không còn thì giờ đâu mà giảng cứu được cái học thức chuyên môn về chính-trị pháp-luật nữa; kết quả sau khi tốt-nghiệp bất quá đủ ứng đối hoặc thảo tờ bẩm tờ trình bằng chữ Pháp tiếng Pháp, chứ thật chưa được mấy chút gọi là cái học thức làm quan. Chính phủ cũng đã từng nhận biết cái khuyết điểm ấy, nên về sau trong trường Hậu bổ có đặt thêm một ban cho những bọn tân-học vào học, nhưng cái cách dạy trong ban học ấy cũng chưa lấy gì làm hoàn thiện, những người tốt-nghiệp cũng chưa thật đủ cái tư cách một ông quan lối mới hoàn toàn. Chính-phủ nghiệm biết cái cách dùng người từ trước đến nay vẫn còn sơ lược lắm, nên mới lập ra trường Pháp-chính chủ dạy cho những bậc tân-học đã thông hiểu chữ Pháp tiếng Pháp rồi biết các điều thiết-yếu về chính-trị pháp luật; nhưng chính-trị pháp-luật mới là cái học-thức chuyên môn của nhà làm quan mà chưa phải đã đủ cái tư-cách làm quan; cái tư-cách làm quan, ngoài cái học thức về chính-trị pháp-luật lại còn phải có cái tài ứng biến, cái trí quyết sự, thuộc tình thế trong xã-hội, biết lợi bệnh trong dân-gian; mà cái tư cách một ông quan ở nước Nam này lại còn cần phải thông quốc-văn, hiểu chữ Hán nữa mới được, vì cách viết chữ của dân ta hiện thời chưa được thống nhất; chữ Pháp tiếng Pháp chỉ có thể giao-thiệp được với quí-quan, mà nhân-dân trong xứ thì thông dụng bằng quốc-văn hoặc còn cả chữ Hán nữa; người làm quan thì chính là trực-tiếp với nhân-dân, đã trực-tiếp với nhân-dân thì phải cho thông rõ các lối chữ của nhân-dân đương dùng bây giờ. Muốn cho chứng-minh ra cái tư-cách ấy, thì phải dùng cách thi mới biết được. Lấy cách thi mà dùng người thì là cái lệ chung của các nước. Vì thế mà có mở ra cái khoa thi này. Cứ trong chương trình thì có một bài quốc-văn, một bài chữ Hán và hỏi các điều thuộc về chính-trị pháp-luật để xét cái tài trí ứng dụng trong khi hành chính tư-pháp thế nào, tức là để chứng-minh những cái tư-cách kể trên là cái tư cách một ông quan nước Nam này không thể thiếu được vậy. Ấy cái thâm-ý Chính-phủ mở ra khoa thi này là thế.

Còn cái quan-niệm của quốc-dân ta đối với khoa thi này thì sao? Xã-hội ta là một cái xã-hội lấy gia-tộc làm mẫu, nước tức là một nhà, một họ lớn. Trong một nhà, một họ, chủ là người tộc-trưởng, bề trên là những bậc tôn-huynh, có cái địa vị được người dưới kính trọng mình, nhưng lại phải có cái trách-nhiệm trông nom dạy bảo cho người dưới. Trong một nước cũng vậy, vua là chúa-tể, quan là bậc tôn-trưởng, có quyền khiến người dân phải kính sợ, nhưng cũng lại phải có cái trách-nhiệm chăn nuôi giáo-hóa cho người dân. Tục-ngữ ta thường nói quan là cha mẹ dân tức là nghĩa thế. Dân các nước coi quan là một người làm việc công, cái thế-lực chỉ khu trong vòng chức quyền mình. Dân ta coi quan là bậc tôn-trưởng, cái thế-lực trùm khắp cả xã-hội. Cái lòng tôn trọng kính sợ ông quan đã in sâu vào trong não chất người dân ta, coi ông quan không những là người có quyền cai-trị mình mà lại còn là người trên trước mình thuộc về luân-lý, thuộc về phong-tục nữa. Những người đứng vào cái địa-vị được người ta tôn-trọng kính sợ mà nhận cái trách-nhiệm chăn nuôi giáo hóa người ta, như thế, nếu không phải là người thật có tư-cách xứng đáng thì sao cho làm trọn được cái trách-nhiệm ấy mà phu được cái lòng tôn trọng kính sợ của nhân-dân. Nay Chính-phủ mở ra một khoa thi để lựa lấy những người làm quan sau này thật có tư-cách xứng đáng; quan mà đắc nhận thi những việc công lợi cho dân, việc gì mà chẳng làm được, những việc công hại cho dân, việc gì mà chẳng bỏ được, sự chăn nuôi giáo-hóa cho lũ con dân mình may có thể trông cậy vào bậc tôn-trưởng ta, mà không đến nỗi cô-phụ cái lòng tôn trọng kính sợ của ta đối với người chăng? Ấy cái quan-niệm của quốc-dân ta đối với khoa thi này như thế.

Ký giả kết-luận bài này, chỉ xin có một lời thành thực ngỏ cùng các bậc quan mới sau này rằng: chính-phủ mở ra khoa thi này là cốt lựa lấy quan hay; quốc-dân đối với khoa thi này cũng mong được có quan hay. Các ngài đã được trên chính-phủ dưới quốc-dân công nhận cho là có đủ cái tư-cách một ông quan mới hoàn toàn, nên thế nào cho khỏi hư cái công lựa chọn của chính-phủ, phụ cái lòng kỳ-vọng của quốc-dân vậy.

T.

Âu-châu điện-tín

HAVAS

Paris, ngày 1er Décembre 1922

Hàng bánh đình công

Nhiều hàng bánh ở quận Seine không chịu bán bánh theo giá mới định, bèn đình việc làm bánh. Các nhà quyền bính phải trù liệu cho nhân dân có bánh ăn.

Việc nhà Thực-nghiệp ngân-hàng

Tòa Thượng-thẩm giảm án tống giam Perootte xuống làm 15 tháng, nhưng vẫn để nguyên án định phạt là 3.000 quan, và bắt bồi thường cho nhà Thực-nghiệp ngân-hàng là 806.666 quan.

Paris, ngày 3 Décembre 1922

Việc hàng bánh đình công

Việc hàng bánh đình công đã bãi. Ngày mai thợ bánh lại làm việc.

Thị giá quốc-trái : 59.30. — 75.90. 62.45. — 62.90. — 87.20.

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

Bordeaux, ngày 4 Décembre 1922

Một cuộc đấu võ

Võ-sĩ Criqui là người giữ giải nhất về nghề đấu võ ở Âu-châu đã thắng được võ-sĩ Mathews, là người giữ giải nhất nghề đấu võ ở nước Anh.

Một nhà hi-sinh về khoa-học

M. Vaillant, là một nhà chuyên môn về việc trị bệnh bằng quang-chất tại nhà thương Lariboisière tại Paris đã bị cưa tay phải. Lần này là lần thứ mười một ông bị mổ cắt.

Việc nước Hy-lạp

Nghe đâu quốc-vương nước Tây-ban-nha có xin chánh-phủ nước Hy-lạp khoan dung cho hoàng-thân André, vì vợ hoàng-thân là chị em họ với hoàng-hậu Tây-ban-nha.

Ở Athènes có tin đến nói rằng tòa án binh do đại-tá Vlachopoulos chủ tọa xét án hoàng-thân André đều công-nhận rằng hoàng-thân phạm tội kháng lệnh và tội trận đào, nhưng hoàng thân đáng được dung thứ vì hoàng-thân mới cầm quân lính, không được từng trải. Vậy tòa án kết án hoàng-thân phải cách chức, và phải biệt xứ chung-thân.

Quan Clémenceau tại Hoa-kỳ

Quan Clémenceau diễn thuyết ở Saint Louis. Người đến nghe có tới 3.000. Cử tọa rất hoan hô. Ngài có nói: « Những trái khoản của nước Pháp là những trái khoản vay để dùng vào việc chiến-tranh. Đến nay nước Pháp lại phải đem tài sản của mình mà tu phục các nơi bị tàn phá, và bảo hộ các cương-giới của mình. Nước Pháp muốn rằng nước Đức giả nợ cho mình, để lấy tiền mà giả nợ các nước khác »

Ngài lại có nói đến tờ hòa nghị Versailles, nói đến việc nước Hoa-kỳ nên dự vào công việc Âu-châu và khen ngợi những kết quả tốt tươi của hội Vạn-quốc.

Tin Trung-hoa

Ngày 25, 27 Novembre

Việc Phúc-kiến

Quân Vương-vĩnh-Tuyền đóng khắp cả Liên-thành, Thanh-lưu, Qui-hóa mọi chỗ, binh-lực thịnh lắm; quân Bắc không dám tiến nữa. Lưu quân-Hùng không chịu nhận chức kiểm-duyệt-sứ Phúc-kiến, nói nếu chính-phủ toàn dùng võ-lực đối với Phúc-kiến thì không dám vâng mệnh. Lý-hậu-Cơ hiện trốn ở đảo Cổ-lãng, định sửa soạn đi Đài-loan.

Việc Tổng-thống

Đảng Bảo-định (Tào-Côn) Thu-lung các nghị-viên, dự bị tranh tổng-thống trong kỳ tuyển-cử sắp tới đây; nghe đâu Tề-nhiếp-Nguyên ở Giang-tô nhận thu giùm cho Tào được một trăm hai mươi phiếu.

Ngô-bội-Phu đối với vấn-đề Tổng-thống, chủ-trương bàn Lê làm chánh, Tào làm phó, vừa mới gửi thư cho Lê cùng Tào tỏ ý ủng-hộ, xin đừng tin lời đèm đến nỗi có điều ngờ-hội.

Tin Lục-vinh-Đình

Lục-vinh-Đình nhận chức Đốc-biện điền phòng của chính-phủ Bắc-kinh nhiệm-mệnh hiện nửa tỉnh Quảng-tây đã thuộc về thế lực của Lục.

Tin Tứ-thụ-Tranh

Từ-thụ-Tranh mật tới Chiết-giang, mưu với Lư-vĩnh-Tường lập lâm-thời quyền chính-phủ ở Phúc-kiến. Ngô-bội-Phu được tin ấy, lập tức điện cho Tiêu-diệu-Nam phải canh bị mặt Trường-giang.

Tin Trần-quynh-Minh

Trần-quynh-Minh định đem quân sang đánh Phúc-kiến, nhưng vì chiến-tập quân-đội nhiều nỗi khó-khăn, lại bị toàn-thể nhân-dân Phúc-kiến gửi điện phản-đối, nên tiến-hành còn hoãn.

Tin Trương-thiệu-Tăng

Trương-thiệu-Tăng lại vận-động vào tổng-lý Nội-các

Tin Lâm-Hổ

Lâm-Hổ được điện của Lục-vinh-Đình gọi về Quảng-tây hiện mới tới Hồ-nam, thương xác cùng các yếu-nhân trong quân giới, định rồi tới Quảng-đông bàn các việc tiến-hành với Trần-quynh-Minh xong sẽ về Quảng-tây.

Quốc-văn nghèo quá!

Một hôm tôi có tiếp người bạn Tây học, nhân lúc nói chuyện, người bạn phàn nàn mà bảo tôi rằng: « Các anh làm quốc-văn hãy còn kém lắm, xem không có thú như văn Tây. Và lại thỉnh thoảng lại pha vào hàng sốc chữ nho! hình như muốn lòe bà con, cho không biết đâu mà phán đoán. Tôi xem thường không hiểu, lại càng chán không muốn nhìn ». Tôi nghe nói, chưa biết trả lời lại thế nào. Lại một hôm có một cụ tú đến chơi, nói với tôi rằng: « Tôi phàn nàn về một nỗi các ông tân-học, khi nói chuyện với người cùng giống, mà cũng pha vào một vài tiếng Tây, chúng tôi nghe như vịt nghe sấm! vừa tức vừa giận mà vừa phát cách dởm dinh thị-tai ». Câu nói chân thật mà gián-tiếp là có ý nói tôi, tôi mỉm cười không nói gì. Vì chính tôi lắm lúc cũng dùng tiếng Tây nói chuyện.

Xem hai câu nói của hai ông bạn: ông Tây-học thì nói đến nơi, ông Hán học thì nói xa xôi một chút, song coi ý hai ông bạn thì hình như cùng một tâm tư bỉ thị mà cho tôi là khoe chữ hợm mình.

Ôi! Lấy kẻ nhỡ thời này, cao không đến, thấp không thông, Hán-học còn non, mà Tây-học cũng mỏ-mảng. Thế mà các bạn Tây học thì cho là lấy Hán-học mà hợm mình; các bạn Hán-học lại cho là lấy Tây-học mà khoa-trương, mang cái tiếng tự đại tự-tôn với đồng-bào, thực là tự nhiên mà oan ức! Tính hợm là một tính xấu, song lại là cái thường-tình của con người, kẻ nhỡ thời này chưa chắc đã tránh khỏi. Song cái gì có giỏi mới có thể hợm, chứ Tây-học non, Hán-học kém có lẽ đâu lại đem thân dở dang dang dở, mà tự-phụ là một nhà làm văn Pháp, Hán kiêm thông! Mà ngoài kẻ lỡ thời này ra, chắc cũng còn nhiều người cùng mang cái tiếng hợm kia, mà cùng oan ức, cùng lôi thôi, cùng không có cách gì bộc-bạch.

Kìa những kẻ mới học được mấy tiếng Pháp mà « vu vu moa moa » Pháp bọi rông rồng rơi ra khắp phố! Lại những kẻ trong ruột nhồi được năm ba chữ Hán, mà thơ thơ chữ chữ phun ra đầy mồm! thì mang cái tiếng hợm với đồng-bào cũng là đáng kiếp? Còn như kẻ lỡ thời này — cùng nhiều người nữa — mà nói tiếng Tây, mà dùng chữ Hán, thì là bất-đắc-dĩ, chớ bản tâm giấu dốt còn không kịp, dám đâu khoe-thị cùng ai! Khổ tâm mà phải thế, chớ nào có hay gì!

Đã khổ-tâm đã quẫn-bách mà phải dùng chữ Hán nói tiếng Tây, mà lại phải chịu cái tiếng cười khẩy của đồng-bào! nghĩ lắm lúc cũng tức cười, mà lắm lúc cũng ngậm ngùi than thở. Tức cười về cái tiếng chê bai, mình không làm gì nên tội! mà ngậm ngùi than thở, vì cái lỗi đó không phải bản tâm muốn thế, mà chỉ vì quốc-văn ta nghèo!

Quốc-văn ta nghèo, nên lắm lúc cầm bút viết văn dùng đến tiếng gián-tiếp nào hay là một vài cái danh từ mới, tìm trong kho tiếng nôm không sao thấy, mà tiếng Pháp là chữ liên-vận, đem vào sợ dài dòng khó nghe; bấy giờ mới phải cho vào một vài chữ Hán. Lại hoặc trong câu chuyện, muốn phô bày một cái ý tưởng, song những tiếng cần cho câu chuyện đó tìm trong số hương-hỏa của ông bà ông vải để lại, mười chữ chỉ có độ năm, mà dùng chữ Hán lại không tiện cho người nghe, nên phải chêm vào một vài tiếng Tây, cho rõ đầu đuôi câu chuyện. Trong lúc đó mình thật bất-đắc-dĩ, mà có ngờ đâu cái kết-quả là sự chuốc được cái tiếng chẳng ra gì. Ôi! có của hợm giàu, có danh hợm tiếng, có tài hợm giỏi, có khẩu-biện hợm về khoa ngữ-ngôn. Thế mà mình của chẳng có, danh thì không, mọi sự mọi kém người, cũng nghiễm nhiên được cái huy-hiệu con người « nhòm trời trong ống ». Tưởng trong đồng-bào ta còn nhiều người như thế, trong lúc đó sao khỏi ngậm ngùi về nỗi quốc-văn nghèo!

Quốc-văn ta nghèo, nên ta hết sức muốn bù đắp, gắng công mà duy trì mượn tiếng vào cho rộng thêm, tìm tòi ra cho đầy đủ, đó là cái nghĩa-vụ của chúng ta đối với tiếng nước nhà.

« Ta về ta tắm ao ta,
« Dù trong dù đục nước nhà còn hơn. »

Quốc-văn ta dẫu nghèo, song thật bụng ta nghe thấy ai nói muốn xóa quốc-văn ta thì xót, ai chê quốc văn ta thấp thì ta lo. Ta cố nói lấy được rằng quốc-văn ta thịnh, quốc-văn ta giàu, ta lại viện chứng viện cớ cho câu nói của ta: Quốc-văn ta nếu không giàu thì « Đất xấu nặn chẳng nên nồi », làm gì sản ra được bộ Kiều là áng văn chương tuyệt-tác, có thể so với những văn-chương tuyệt-đỉnh các nước mà không thẹn. Ấy mồm ta tuy nói thế, song bụng ta vẫn đinh-ninh rằng quốc-văn ta nghèo! Ta lại nhận ra rằng quốc-văn nghèo. Vậy ta phải ra công cùng sức, cho quốc-văn ta thêm mạnh thêm giàu.

Bộ Kiều khéo mượn chữ mà nên hay, cái cách làm giàu cho quốc văn, đã có kết-quả ta trông thấy, cho nên ta cũng noi theo gương trước mà mượn tiếng cho quốc-văn.

Làng văn ta ai ai cũng một lòng chịu khó mượn chữ thêm, chẳng có thế, có người kêu quốc-văn pha nửa chữ *nho*, chẳng có thế, có người bảo bộ Tự-điển ta sau này sẽ là bộ Hán-Việt tự-điển, ông bà ông vải ta để cho ta cái tiếng, trải mấy nghìn năm mà không đến nỗi tiêu tán, lẽ nào đến ta, ta chịu để cho tuyệt-tự sao!!

Song tôi thấm thía nghĩ ra, thì tưởng chúng ta mượn chữ vào bao nhiêu, cũng chưa đủ bù đắp cho văn-chương Tổ-quốc. Muốn bù đắp cho văn-chương Tổ-quốc, cần phải sao cho đồng-bào nhiều người biết đến quốc-văn trọng đến quốc-văn. Chớ chúng ta nay dẫu hết sức mượn tiếng vào, chữ ta so với bảy tám năm trước đây đã thấy hơi khá. Khá thế chúng ta mừng đấy, song dễ thường đối với quốc-dân thì trái hẳn, nào đã mấy người biết cho quốc-văn khá, cái khá đó thường lại là cái khó hiểu của đồng bào. Ta tuy thấy văn ta khá thì ta mừng, song công-chúng thấy văn khó hiểu bỡ-ngỡ thế nào, thì cái lòng chán cũng không lấy gì làm khó phát-sinh ở trong tâm-tưởng.

Quốc-dân đã chán, thì biết đâu rằng hết đời ta mà những cái chữ ta phí tâm-tư để mượn vào đó, cái khá mà ta lấy làm cái kết-quả đáng mừng đó, chẳng cùng với ta mà lìa bỏ quốc-văn! Chúng ta ra công bù đắp, chắp từng mảnh gạch, từng hòn vôi, nhưng biết đâu sau ta chẳng có người cho là một thứ cốt-đồng bất hợp thời, sẽ vung tay mà san bằng lấp phẳng! Cái nền quốc-văn ta đến lúc đó, sẽ trơ tàn hương lạnh, theo dòng sông Nhị mà chảy ra mặt bể Thái-bình. Điều đó đáng lo sợ cho ta biết chừng nào, ta phải nên liệu trước. Ấy cái cớ mà ta lo đó, chỉ tại nhiều người đối với quốc-văn, có vẻ lãnh-đạm. Quốc-văn giàu, họ làm ăn chưa chắc đã phát-đạt, mà quốc-văn nghèo nữa, họ có đau ngứa gì. Quốc-văn đã không đáng trọng khinh, thì trách sao được quốc-dân chán nản. Vậy nên cái địa-vị quốc-văn ngày nay đối với xã-hội hình như đương đày đọa vào cái địa vị nhỡ nhàng! Làm quốc-văn là những người trượt chân ngã trên cầu thang danh-lợi xuống, xem quốc-văn là những người nhàn rỗi, mua vui trong giấy chốc mà thôi. Còn các bọn thanh-niên, thì đối với quốc-văn rất đỗi lạnh-lùng, học qua-loa năm, bảy

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

tháng một năm, để làm cái cầu thang bước lên con đường Áp-học, tìm lối đưa chen với xã-hội, chớ quốc-văn thì quả-bổ đã đọc đã viết, bởi đâu đem cái thời-giờ hữu hạn mà rèn tập cái văn-chương vô-dụng ấy làm gì! Quốc-văn tế-thì vì vô-dụng mà thành ra bị khinh-bỉ với quốc dân, ta nghĩ mà luống đem lòng ái-ngại.

Vì thấy quốc-văn khó hiểu mà quốc dân đem lòng chán, nên đã nhiều người có nhiệt tâm lắm, muốn làm tự-điển để cho người sơn quốc-văn được tiện sự tra-cứu, nhưng ta tưởng làm tự-điển thì được, chớ ta làm tự-điển mà bảo rằng quốc-văn ta được phổ-thông dễ dãi, tưởng điều đó chưa chắc chắn nào. Quốc-văn ta đã là vô-dụng, thì cái số người mua tự-điển tưởng cũng chẳng có bao lắm, ta không thể cưỡng-bách quốc-dân ta mua tự-điển của ta, quốc dân ta có tiền xem báo Tây còn có thì hơn, chớ bộ Đại-Việt tự-điển có thiết dụng đâu, mà mua cho tốn tiền vô ích. Ôi! cây nhà lá vườn thật đấy, nhưng vô dụng thì sao khỏi cho quốc-dân chán, nghĩ mà tiếc cho cái thế-lực của chủ nghĩa vật chất, nó mạnh biết là chừng nào!

Người ta sỉ cũng cần sinh-kế, mà trong quốc-dân hễ đã mấy người yêu quốc-văn hơn sinh-kế đâu, quốc-văn ta đã là một thứ chữ có cũng không không cũng được, thì đã có nhiều người yêu đến nữa, tưởng cũng khó mà bảo-tồn. Vậy nhưng chúng ta không thể để cho quốc-văn chịu mãi cái vô-tình của đồng-bào, ta phải làm thế nào cho quốc-văn ta quốc-dân phải cần đến, mà làm cho quốc-dân ta phải cần đến thì không gì bằng tăng cái quyền-lợi cho quốc-văn.....

T. P.

Giới thiệu sách mới

KHẢI-ĐỒNG THI CA

Của ông Phạm-văn-Thiện

Giá 0p.20

Cái tiền-đồ quốc-văn của nước ta ngày nay để dẫn dẫn tiến bộ thì trong cái tổ sách quốc văn của ta cũng cần phải có nhiều sách để cho đủ tài-liệu mà mở-mang trí-thức cho quốc-dân, nhất là những sách dạy trẻ mới vỡ lòng bằng chữ quốc-ngữ thì lại càng cần phải có lắm.

Mới đây ông Phạm-văn-Thiện là một nhà cựu-học có tham-học tân học. Ông đã từng tốt-nghiệp ở trường Sĩ hoạn, ra dồn-nhiệm cái chức-trách « Dân chỉ phụ-mẫu » nhưng cái lòng nhiệt-thành vì thiện chẳng của ông, vẫn không nỡ sống bằng cái lòng nhiệt-thành về thiện-giáo. Ông đã trăm năm khảo cứu về cái tinh thần học nhi-đồng trong mười mấy năm trời mà xét nghiệm ra rằng cách dạy vỡ lòng cho trẻ bằng quốc-văn ngày nay cần phải có một cuốn sách dùng lối thi ca mà dìu-dắt cho đứa trẻ chóng hiểu những cái phổ-thông thường thức. Ông mới xuất-bản một quyển nhan là « Khải-đồng thi ca » ở đầu sách có dạy vần quốc-ngữ. Những sách dạy thế nào để khiến cho trẻ chóng hiểu thì trong sách đã có các câu vần, có theo như cách dạy ấy thì cũng là một sự rất tiện cho các thầy dạy trẻ.

Sách này dày 62 trang, có đặt đủ các bài thi ca nói về sự vệ-sinh và các khoa học giản-dị cho trẻ lên 6 hoặc lên 7 tuổi, miệng đọc mà bụng có thể hiểu được. Ông xuất-bản quyển này chỉ cốt muốn giới thiệu cùng hội-đồng chư quân-tử về cái lối dạy trẻ bằng quốc-văn một cách tiện-tiệp ấy, chứ không phải có ý vụng-lợi, vậy nên đề bán một giá rất rẻ là cứ 0 p. 20 đã các nhà võ lòng cho trẻ hãy thử mua dùng, nếu có quả là thiết-dụng thì nghe đâu sau này ông còn xuất-bản nhiều về các sách nhi đồng giáo-dục. Vậy xin vui lòng giới thiệu quyển sách này, để các nhà gồ đầu trẻ hãy thử thì nghiệm xem sao.

Nguyễn-đỗ-Mục.

Dư luận Nam-kỳ

Đàn-bà có nên lập hội chăng

Cái phong trào văn-minh nầy nở lên ở xứ mình mấy năm nay, bắt cứ là phe đàn ông, ông nào có học thức ít nhiều, ai cũng đua nhau người ra văn-minh thế nầy, kẻ ra văn minh thế khác, nói tóm lại, văn-minh xiêm áo lại là phần hơn. Còn phe nữ giới ta chưa thấy chi là tiến bộ cho lắm, đường học-thức chưa có bao nhiêu, dẫu có đi nữa, lại thiên nói về phần công phu hạnh. Nên chi ai ai cũng đua nhau khuyến hướng vào cuộc trang sức cho đẹp là hơn, thậm-chí nhà kỹ-nghệ ngoại quốc, chế ra không kịp những kiểu hàng cho đẹp cùng là ngọc xoàn đồ đẹo đồ giết mà bán cho nữ-lưu ta dọn cho đẹp theo cái thời kỳ tấn hóa. Bởi thế nên cái văn-minh đó, đàn-ông chịu đã không nổi. Nhưng việc trang sức văn-minh đẹp để cần nữ giới ta buổi nầy, ta đâu bẹp lượng chỉ trích cái xinh đẹp của nữ giới ta đó; Ấy là cái sơ giai tiến bộ của nữ-lưu ta vậy — cái thế cổ phải in là leo thang phải đo từ cổ nắc ban đầu, còn muốn văn-minh cũng phải đo từ đỉ ăn thức mặc vậy chăng?

Nhưng có một điều thiết nầy xin bàn đến, coi trong hàng nữ giới ta, bà nào là bà xuất-loại bạt-tụy, bà nào là bà đức hạnh khác phàm, đề xướng lên cái chủ-nghĩa lập hội kết xã, để bổ đắp nên cái nền nữ-giới — vận động cuộc ích chung sau nầy, hầu giết dần nhau gây nên cái thế-lực cho bọn quần-thoa, giúp nam-tử một phần vận động thì nước nhà mới hạnh phước cho. Không nhưng, thì không những nữ-giới ta là một phe chia lợi của đàn-ông thôi, mà cũng một phe làm bại hoại cho cuộc lý-tài trong xứ sở nữa.

Vậy nay muốn bàn qua việc lập hội kết xã của phe nữ-giới ta, nên trước hết lấy cái mục đích gì làm hội.

Trộm nghĩ, nữ-lưu ta từ nay đã quen cái nết thụ phục là cái nết chính-chắn êm-đềm, mỗi việc gì ở ngoài cũng do quyền đàn-ông thì-thố lấy, cái phận chỉ chăm cỗ lấy việc trong gia-đình vậy thôi; cái đức tốt ấy, từ nay vẫn còn là phải, là hạp với đường kinh kỳ buổi nầy. Thế thì cái đức tịnh-xử của đàn bà, vậy là tốt lắm.

Nay bảo rằng lập hội, thì luận giả trộm tưởng không chi qui hơn bằng lấy hai chữ *Tiết-kiệm* làm cái mục đích cho hội, để nữ-lưu ta trông đấy mà thi-hành, đều làm việc chi cũng do hai chữ *Tiết-kiệm* làm cái phương châm đặc biệt. Hay rằng đàn-bà ta nay thông thái lắm, có học thức có cái tư cách bọc dạo, gặp đàn ông đàm đưa tay mà bắt sua, dám đồng bàn mà nghị luận, phi tiền muôn không tiếc, tốn bạc ngàn không sờn, vốn liếng trong gia-đình bao nhiêu cũng treo lên trên một cái cổ hai cái tay hầu hết còn gì đâu mà sinh lợi. Dưỡng ấy, bảo làm sao nghiệp nhà không thúc mác, sinh kế chẳng lỏi thỏi; đến thế rồi, vốn bằng mười bằng năm, cầm năm, thì cái món trang sức đẹp để hồi xưa, nay không giá trị chi hết. Ấy có phải bởi không biết tiết-kiệm mà nên nỗi chăng? Sao bằng bề làm phận đàn bà giáp chồng bề trong, nên lấy sự tiết-kiệm làm mục-đích, sinh lý càng ngày càng rộng, gia-nghiệp càng ngày càng tăng. Chừng có cái nghiệp kinh-doanh rồi, nói cũng mà nghe: *Giàu đeo thau cũng đẹp*, chớ ngộ nghĩnh chi đi vay đi tạm của người ta mua hột vàng mà mang lên cổ, mỗi tháng đã bị tiền lời, mà cái vốn của mình khi ra vào làm xuế với chúng bạn. Ôi! còn chi hại bằng!

Vậy nay nếu nữ-lưu ta xướng nên cái hội *Tiết-kiệm*, không những giáp dương sanh-kế cho chồng, mà cũng bảo tồn được cái danh-giá cho nữ-lưu ta buổi nầy nữa.

Vậy ai là người có tài trong nữ-giới ai là người có đức thương chồng, nên một nhà mười, mười nhà trăm, trăm nhà ngàn, ngàn nhà muôn, khuyên nhà hết cả nữ-lưu của Nam Việt ta buổi nầy, từ tỉnh-thành đến thôn-quê, nào là kể sang người hèn, lập lên hội lớn hội nhỏ, lấy hai chữ « tiết kiệm » làm cái tinh thần tấn thủ trong nữ-giới, thì còn gì qui-trọng bằng, có ích bằng? Vậy thì đàn-bà nên lập hội lắm.

(*Còn nữa*) L. T. T. V.

VIỆC HANOI

Tin tàu — Tàu *Latouche Tréville* đã khởi hành ở Tourane đêm hôm 4 Décembre.

Tàu *Orénoque* tới Hai-phòng sáng ngày 5 Décembre 1922, hồi 5 giờ.

Tàu *Paul Lecat* chở 400 tải thư tín đã tới Saigon ngày 4 Décembre. hồi 1 giờ sáng.

Tàu *André Lebon* tới Saigon tối hôm 6 Décembre.

Tàu mang thư sang Pháp. — Tàu *Orénoque* mang thư sang Pháp đến ngày 8 Décembre hồi 6 giờ sáng ở Haiphong sẽ chạy đi Tourane, Qui-nhơn, Ba-ngòi và Saigon.

Thư từ ở Hanoi mang xuống Hai-phong chuyển xe-lửa 20 giờ 7 phút ngày 7 Décembre.

Đường thiên-lý không đi được. — Quan Khâm-sứ Trung-kỳ điện rằng các đường thuộc-địa ở Faifoo (Quảng-nam) bị ngập cả, vậy xe-hơi không đi lại được.

Quan giáo-sư Sylvain Lévi diễn thuyết tại hội Khai-trí. — Đến tối thứ năm 8 Décembre hồi 9 giờ hội Khai-trí sẽ mở một tiệc trà đãi quan Giáo-sư Sylvain Lévi. Nhân tiện ngài sẽ diễn thuyết cho các viên hội nghe những sự ngài đã quan sát ở phương Đông nhất là Ấn-độ.

Chức giám đốc các việc chính trị lại đặt lại — Cái số các quan cai-trị nay đã đã như thường, cho nên quan Toàn-quyền lại định đặt lại những chức giám đốc các việc chính-trị và nam-chính (Inspecteurdes affaires politiques et indigènes) là chức ít năm nay vì thiếu các quan mà phải tạm đình lại, quan quyền Toàn quyền dụng lại chức ấy có thông tư cho các quan thủ hiến các xứ và các quan Tổng-trưởng các sở hai tờ chức-trí để biện bạch rõ cái chức trách của quan Giám-đốc là thế nào,

Việc đâm tàu Trương-Trắc. — Sở Cảnh-sát đã tuân-lệnh quan Biện lý Hanoi xét về việc đâm tàu *Trung-Trắc* của công-ty Bạch-thái.

Cuộc Đấu-xảo canh-nông hoàn lần thứ hai. Vì sự vệ phòng bệnh dịch trâu bò, cho nên quan Thanh-tra sở Thú-y đã xin chính-phủ bắn hạt hoãn kỳ Đấu-xảo canh-nông lại và định vào ngày 20 Décembre (trước định vào ngày 15 Décembre).

Ngày thứ tư 20 Décembre : nhận súc-vật vào trường Đấu-xảo.

Ngày thứ năm 21 Décembre : hội-đồng xét thưởng buổi sáng.

Xét xong rồi thì công-chúng được vào xem cho đến hết ngày thứ bảy 23 Décembre

Ngày chủ-nhật 24 thì giải tán.

Như vậy cuộc đấu-xảo nầy cũng mở vào trong khoảng Hội-chợ thì lại càng vui thêm nữa.

Phòng Canh - nông. — Phòng Canh-nông Bắc-kỳ và phía Bắc Trung-kỳ đến ngày thứ bảy 23 Décembre hồi 21 giờ sẽ họp tại nhà hội ở phố hàng Tr ống.

Hỏi tại bản-quán

Muốn bán một khu ruộng 300 mẫu thực-điền, phần nhiều cấy được cả hai vụ, và hơn 100 mẫu còn hoang.

Khu ruộng nầy không bao giờ cạn và lợi cả, vì có cối bao xung quanh và mương phai để lấy nước. 3360

Các cụ nghỉ của các trường Sở-đẳng kiêm bị. — Các vụ nghỉ của các trường Pháp Việt (Sơ-đẳng kiêm bị và Sơ-đẳng yếu lược) nay định như sau nầy:

Các ngày lễ mà luật đã công nhận:

Ngày tết Trung-thu;

Nghỉ lễ Noël (ngày Thiên - chúa giáng sinh) 5 ngày và tết Nguyên-đán năm 1923 một ngày;

Tết nguyên-đán ta 10 ngày: 3 ngày trước và 7 ngày sau.

Lễ Phục sinh (Pâques) năm ngày từ thứ năm cho đến hết ngày thứ hai.

Nghỉ hè: hai tháng rưỡi, từ nửa tháng sáu đến mồng một tháng chín tây.

Tiền phụ cấp của các ông nghị-viên Hội-đồng quản-hạt. — Tiền phụ-cấp về khoản lộ-phí của các ông nghị-viên Hội đồng quản-hạt Nam-kỳ mỗi khi phải đời chỗ ở mà làm cái chức vụ của mình thì định là 16 đồng một ngày.

Chỉ khi nào từ chỗ nhà ở đến chỗ hội-đồng mà quá 5 kilomètres, thì khoản phụ-cấp ấy mới được lĩnh.

Tòa án Đại hình. — Vụ án Đại-hình thứ tư trong năm nay sẽ mở tại Hanoi, ngày thứ hai 18 Décembre 1922

Các việc xét là :

Thứ hai 18 Décembre — Việc thứ nhất : 1· Lévy Elisé, 2· Ng-khắc-Chấp tức cai Chấp đánh người bị thương và mất con mắt bên hữu. Việc thứ hai : Ng-v Lễ tăng đồng ăn cướp.

Thứ ba 19 Décembre. — Việc thứ ba : 1· Nguyễn-công-Mến ; 2· Lê-thị-Khang ; 3· Ng công-Cơ ; 4· Ng-v-Voi ; 5· Ng-đăng-Dương chực ăn cướp, và giết người.

Thứ năm 21 Décembre. — Việc thứ sáu : 1· Trần-văn-Tửu tức Thân ; 2· Phạm-văn-Huyện ; 3· Ng-v-Hậu ; 4· Phạm-văn-Hậu ; 5· Phạm-v-Toản ; 6· Trần-v-Đắc ; 7· Lê-v-Nhạc ăn cướp và chứa đồ ăn cướp.

Thứ bảy 23 Décembre. — Việc thứ bảy : 1· Lo-khai-Cha ; 2· Ly-Yao tức Ton-Yao ; 3· Chang-Ta giết người và tăng đồng giết người.

AUTO! AUTO!

Một cái xe ô-tô « Hupmobile », 16 mã lực, bảy chỗ ngồi, đèn điện, còi điện, chạy được 80 kilomètres trong một giờ, 14 litres essence một trăm kilomètres, và nhiều các đồ phụ ; xe còn tốt lắm, trông như mới vậy. Giá hai trăm rưỡi. Ai muốn mua, xin hỏi tại bản-quán. 3361

Tòa Thượng-thẩm. — Sáng hôm nay tòa Thượng-thẩm xử những việc sau nầy :

Việc lừa đảo. — M. Macquin là chủ đồn-điền ở Trung-kỳ làm văn-tự cầm cái đồn-điền cùng hoa lợi cho M. Lecœur làm chán h cầm Hanoi lấy 28.000 quan. Đến lúc quá hạn không chuộc, M. Lecœur lấy đồn-điền thì người vợ Annam M. Macquin ra ngăn trở San xét ra thì là hoa lợi chỗ đồn-điền cầm ấy M. Macquin đã làm giấy cho người vợ Annam được hưởng quyền lợi tự trước khi rồi, nên tòa án Trung-trị Hanoi phạt M. M acquin 2 năm tù và 500 quan về tội lừa đảo và bắt phải bồi 2000 quan cho M. Lecœur tòa Thượng-thẩm hồi xong hoãn lại để nghị án. M. Macquin hiện đã can án một lần rồi.

Lấy cường thắng mà dẹp dưới người. — Một hôm vì ở trong hiệu bán hàng của người Khách tên là Ang koc Tchaï ở phố hàng Bát đàn có hai người cãi nhau, trẻ con đứng trước hàng xem đông. Tên Trần-Xuong làm công cho hiệu ấy ra đuổi trẻ con đi không được, chạy vào trong nhà lấy ngay một chai nước lã tế vào đám trẻ con thì có một đứa trẻ con Tây bị bỏng nhiều chỗ. Tòa-án Trung-trị Hanoi phạt tên Ng-Xuong 2 tháng tù và 16 lần bồng người và bắt phải bồi 400 đồng bạc cho người nguyên đơn mà tiền bồi thường ấy thì nhà tên ấy phải chịu. Tòa Thượng-thẩm giảm tội cho tên Xuong xuống 10 ngày án treo và y tiền bồi thường.

Còn nhiều việc nữa tòa hoãn đến 8 giờ sáng thứ bảy mới xét.

Ngạch y-tế. — Ông Đỗ-Uông, thầy thuốc chỉ sai hạng tư ở Phủ-lý nay tạm đổi về tòng sự tại sở Y-chính Bắc-kỳ ở Hanoi.

Giải vực không về tay người Cao-mên. — Như lời bản báo đã nói trong số hôm qua, cái giải nhất một vạn đồng trong cuộc rất số công thải Đông-pháp nay đã biết rõ về tay một người Cao-mên rồi. Người ấy là M. Sath làm thông ngôn tòa sứ tỉnh Pur sat ở Cao-mên.

Thuyên chuyển. — M. Phạm-v-Lệ, thanh tá hạng tư, trước tòng sự tại phủ Toàn-quyền thì nay lại thuộc về phủ Thống-sứ và bổ vào tòa Bố-lý thay M. Phạm-duy-Hoán thư ký hạng tư về nghỉ.

M. Vũ-đình-Phan, tham tá hạng tư trước tòng sự ở phủ Toàn-quyền thì nay lại thuộc về phủ Thống-sứ và bổ đi Nam-định thay M. Bùi-xuân-Quang ký-lục hạng nhất về nghỉ.

Hưu-trí. — Một hội-đồng có quan Công sứ Louis tỉnh Hòa-bình làm chánh hội-đồng; MM. Ng hữu-Lộc, tri-huyện Kim-thanh ; Vũ-đình-Khôi, tri-huyện Cẩm-giàng làm hội-viên sẽ họp để xét việc cho M. Phạm-đình-Thanh, thông-phán ở Vĩnh-yên về hưu-trí.

MỚI XUẤT BẢN SÁCH

LUẬN - NGỮ

Của ông cử Dương-bá-Trạc *dịch*

Giá mỗi quyển : 0 $ 20

Ai muốn mua hay là hỏi gì thì xin cứ viết thư cho ông quản-lý nhà in của bản quán là :

Monsieur Bùi-Xuân-Thành

63, Rue du Coton, Hanoi

Cải chính. — Trong số báo ngày hôm qua bản quán có in lầm rằng tên Đỗ-văn-Hợp làm bồi tại « Hanoi Hôtel » ở phố Gia-long số 16 bị ngộ ăn cắp của hàng.. Vậy nay cải chính là nhà số 15 cho đúng.

Đấu giá đong gạo làm phúc. — Sáng hôm nay, hồi 9 giờ, tại tòa bà phủ Thống-sứ có đấu giá phòng việc đong gạo phát cho các dân bị lại, bị bão, hay là hạn hán cũng là các tai nạn khác mà cần phải nhà-nước trợ-cấp cho trong năm 1923.

Có hai nhà đến đấu là :

MM. Phéot 9 p. 70 một trăm cân.

An-Yeng 9 p. 17 một trăm cân.

Vậy M. An-Yeng được thầu.

Đen điện tại Hội-chợ Hà-nội. — Công-ty điện-khí Đông-pháp để thương-lượng với hội-đồng tổ-chức Hội-chợ nay có lời đề các nhà có dự cuộc Hội-chợ biết rằng : ngài nào muốn mắc đèn tại các gian hàng của mình thêm vào số đèn của hội-đồng đã có thì nên đến ngay thương lượng với công-ty về việc ấy.

Các nhà hỏi chậm, nghĩa là sau ngày 15 Décembre, thì công-ty không có thể nhận lời được.

(Xem trong thứ ba, cột thứ hai).

KÝ TÊN KHÔNG RÕ

Bản-quán xin các người mua báo khi có việc gì viết thư đến bản-quán, thì cho biết cái số in ở tờ giấy gói báo, hoặc là gửi cho bản-quán cái giấy quản ký, để cho người tìm đề tìm kiếm. Kẻo các người thường hay ký tên vẫn tắt, hoặc tên quê, không sao đọc được, thành ra nhiều khi bản-quán không biết cái tên thế nào.

No 118 TRUYỆN

MƯỜI NĂM VỀ SAU

(*Dix ans plus tard*)

tức là truyện

(Ba-la-gia-luân Tử-tước)

Soạn-giả : Alexandre Dumas

Dịch-giả : Phạm-bội-Châu

Ra-ôn đáp :

— Thưa Bá-tước. Bá - tước đã truyền, con xin tuân mệnh.

Á-tố gật lên rằng :

— Truyền ! Tử-tước trả lời ta thế mà nghe được ư ? Ta đã truyền cho Tử tước ! Ồ ! Lời nói đi thì nhẹ lời nói lại thì nặng. Có để tử-tước không thèm nhận ra cái ý của ta! Ta không truyền, ta xin đó thôi.

Ra-ôn cứ khăng khăng một mực mà đáp rằng :

— Không, thưa Bá-tước. Bá-tước đã truyền. . . Song le cho dẫu mà Bá-tước chỉ nói thì thôi, thì cái lời xin của Bá-tước cũng còn linh nghiệm hơn một cái lệnh truyền. Con không giấp mặt La-va-li-ê tiên-thư.

Á-tố lại nói :

— Nhưng mà công-tử khổ não ! Công-tử khổ não !

Ra-ôn không trả lời.

— Ta coi công-tử tái người đi thế kia, áu sầu như thế kia . . . Tấm lòng mạnh đến thế kia a ?

Ra-ôn đáp :

— Đó là một mối tình.

— Không . . . một cái thường tình.

— Thưa Bá-tước. Bá-tước cũng biết rằng con đã đi du lịch nhiều, xa cách Tiên-thư đã hai năm trời. Trong hai năm trời, nếu có phải thường tình ra, thì đã đoạn tuyệt rồi thì phải chứ . . Vậy mà đến khi con về, con vẫn yêu, không yên hơn, cái đó thì không có thể, nhưng mà con vẫn yên trước sao sau vậy. La-va-li-ê tiên-thư thì là một người bạn rất tốt của con, mà Bá-tước thì là Chúa-trời của con ở dưới hạ-giới nầy . . . Vì Bá-tước, con xin liều bỏ hết.

Á-tố nói :

— Công-tử lầm, ta không có cái quyền gì đối với công-tử nữa. Công-tử đã đến tuổi trưởng thành rồi. Công-tử cũng không cần đến ta có thuận tình hay không nữa. Và lại mọi điều công tử đã nói với ta đó, ta cũng xin thuận cả, chứ không dám rằng không. Xin Công-tử cứ đẹp duyên với La-va-li-ê tiên-thư, xin thỳ ý.

Ra-ôn ngạc-nhiên, rồi thất nhiên lại nói :

— Thưa Bá-tước. Bá-tước thật là tử tế. Lời Bá-tước đã dạy, con xin lấy làm minh khắc, nhưng mà con xin thôi.

— Thế ra bây giờ công-tử lại chối từ ư ?

— Vâng. Thưa Bá-tước.

— Ta có can thiệp chi đến chuyện đó đâu. Ra-ôn !

— Nhưng mà bản tâm Bá-tước có một cái ý kiến tương phản với cái cuộc hôn nhân nầy. Bá-tước không muốn kén cho con cái món đồ.

— Thực thế.

— Con không dám nài kêu chi nữa. Chỉ xin chờ đợi mà thôi.

— Ra-ôn công-tử hỡi. Công tử nên thận trọng lời nói. Cái lời của công-tử nói đó là lời quan hệ đấy.

— Con biết lắm chứ. Thưa Bá-tước. Con có thưa rằng con xin chờ đợi mà thôi.

Á-tố rất cảm động, nói :

— Chờ đợi chi ? Chờ đợi cho ta chết để phải không ?

Ra-ôn ra nước mắt ra mà rằng :

— Ồ ! Bá-tước ơi ! Con có làm nên nông-nỗi gì cho cam, mà Bá-tước nỡ nào làm cho con đau lòng xót ruột thế !

Ra-ôn nói vậy, thì Á-tố đã toan không cầm lòng đậu, vội vàng mím chặt môi lại để đè nén cái nỗi cảm-tình đi, rồi lầm bầm rằng :

— Con ơi ! Thực vậy. Không. Ta có muốn làm phiền lòng con đâu. Duy ta không hiểu rằng con đợi gì. Con đợi khi con không yên nàng nữa phải không ?

— Á ! Cái đó thì không. Thưa Bá-tước. Con đợi Bá-tước đổi ý đi chăng.

— Ta muốn thử xem sao. Ra-ôn ạ. Ta muốn xem thử Tiên thư có đợi chờ như công-tử hay không ?

— Thưa Bá-tước. Con có hy-vọng.

— Nhưng mà, Ra-ôn hỡi. Công-tử phải nên tiền-tâm đấy. Phỏng như nàng không đợi thì sao ?

Á ! Công-tử còn đang lúc thiếu-niên ; đang cả tin ; đang thật bụng,... Đàn-bà họ hay đổi bụng thay lắng.

— Thưa Bá-tước. Xưa nay không khi nào Bá-tước có nói xấu đến bọn đàn-bà. Xưa nay không khi nào Bá-tước có phải phàn nàn về cái bọn đàn bà. Tại sao đến La-va-li-ê tiên-thư đây, Bá-tước lại phải phàn nàn cho con thế ?

Á-tố chép mặt trông xuống mà rằng :

— La-va-li-ê tiên-thư thì tuyệt-nhiên không có cái chi đáng nói thật. Thế nhưng mà, cái phép xem người, vô ngại phải nên khán xuất hữu ngại. Bởi vậy cho nên ta mới nói rằng : Phỏng như tiên-thư mà không chờ công-tử thì sao ?

— Thế là nghĩa làm sao. Thưa Bá-tước ?

— Nếu nàng còn đứng núi này trông núi nọ.

Ra-ôn sầu não, tê-tái cả người đi, rồi nói :

— Nàng ngắp nghé người khác. Bá-tước muốn nói vậy có phải không?

— Ấy vậy đấy.

Ra-ôn đáp gọn ngay rằng :

— Thế thì, thưa Bá-tước. Con sẽ giết chết cái thằng đó. La Va-li-ê tiên-thư mà kén chọn những thằng nào, con cũng giết cho tiệt nọc, kỳ đến bao giờ có một thằng nó giết chết con đi thì thôi ; hay là kỳ đến bao giờ tiên-thư phải trả lại tấm lòng cho tiên-thư cho con thì con mới nghỉ.

Á-tố ngẫm nghĩ, rồi lại cất cái giọng rõn rã mà rằng :

— Tử thiết trông hồi nầy công-tử đã gọi ta là Chúa-Trời của công-tử ở dưới thế-gian nầy.

Ra-ôn ran lệp cệp nói :

— Ồ ! Bá-tước cầm con không được ư ?

— Nếu ta cầm nữa thì sao, hỡi Ra-ôn ?

— Thưa Bá-tước. Bá-tước cầm con không được có hy-vọng, để vậy thì hẳn là Bá-tước không cầm con không được chết.

Á-tố ngộc mắt lên nhìn Tử-tước.

Tử-tước nói mấy câu ấy, giọng nói nghe ra rắn rỉ, mà cặp mắt cũng ra cũng rất đỗi thảm sầu.

Á-tố lặng yên hồi lâu, rồi nói :

— Thôi đừng nói đến chuyện buồn lẫy nữa, đói ta đều đã quá lời. Ra-ôn hỡi. Thôi thì, ai đội đá mà sống ở đời, chẳng ăn cũng thiệt chẳng chơi cũng hoài. Công-tử cứ việc làm việc quan, cứ việc yên La-va-li-ê tiên thư. Nói tóm lại, thì xin công-tử khá đành lòng với ta người lớn, vì công-tử đã đến tuổi thành nhân rồi. Duy có một điều, ta xin công-tử đừng quên rằng ta yên mến công-tử mà công-tử cũng đã quyết rằng công-tử yêu ta.

Ra-ôn nâm chặt lấy tay Á-tố đề vào ngực mà kêu lên rằng :

— Á ! Bá-tước ơi !

— Thôi được. Con ơi, Con đã yên cho ta, ta cần phải đi nghỉ một lát. Nhân tiện có ông Đạt-ta-nhan mới ở bên Anh-quốc cũng về với ta. Con nên đến thăm ông.

— Thưa Bá-tước. Con sẽ đến thăm ông. Vui về biết là bao nhiêu, con vốn mến ông lắm.

— Công-tử mến ông ấy là phải. Ông ấy là một bậc nhân nhân, một tay mẫnh tướng . . .

(*Còn nữa*).

HIỆU BÁN ĐỒ VÀNG BẠC CỦA NGƯỜI VIỆT-NAM
金寶南
BIJOUTERIE – ORFÈVRERIE
NAM-BẢO
Hanoi — 16, Rue de la soie, 16 — Hanoi

CHẾ-TẠO : — Vàng, xuyến, hạt, nhẫn, giấy đeo đồng hồ, giấy truyền, đồ gấy, cốc ô, tiết-bạc, vỹ thuốc lá, hộp thuốc lào, vẻ điếm, v. v... bằng vàng đúng tuổi đúng cân vì toàn bạc nén. Có nhiều thợ khéo để làm hàng lấm cần qui khách đặt lối-riêng.

BÁN : — Vàng điệp Vinh thịnh-long, một đã thực (để cân mất), ngọc-thạch, giấy đeo tinh-xảo, giấy kim-khánh giấy kim tiền, đồng-hồ quả quít vỏ bạc và vỏ kẽn, v. v.

Buôn bán chắc chắn, cốt lấy sự tin cậy làm gốc.

2 43

• Cuộc HỘI-CHỢ Hanoi xem ra thực là một cơ-hội rất phát đạt cho đường thương-mại và đường kỹ-nghệ nước nhà.

Từ 17 đến 31 Décembre 1922.

3072

Hỏi kẻ phải đau

Này hỡi các người Nam-Việt phải đau dạ dày, phải ngộ lạnh, phải đau khí quản mà đã chữa thuốc không phải đường, hoặc là đã không chữa chắc nào cả, nay hỡi những người phải đau khí-quản đã kinh niên, hoặc phải đau ở phổi ; nay hỡi các người phải chứng lao, nay tôi khuyên các người nên chữa ngay đi.

Bệnh đau phổi, trước kia tôi đã bảo là một bệnh ghê gớm, vì bệnh ấy là một bệnh truyền tử nhược tôn. Nghĩa là ai có bệnh ấy thì truyền cho con cái, truyền cho cả một đời người sau nay không sống được bao nhiêu và phần nhiều không sinh đẻ được.

Lời tôi nói đây quan trọng thế nào các người cố hiểu không ? Nếu có bệnh mà không chữa đi, thì trong 50 năm, hoặc 100 năm nữa giống Nam-Việt tiêu diệt mất, vì người có bệnh lao thì sinh ra những con cái phần nhiều không sống được. Người có bệnh lao mà để sinh con đã cái được, thì sinh con cái yếu ớt, gầy mòn thôi.

Hỡi người Nam-Việt, nếu các người không muốn giống Nam-Việt bạc nhược đi, nếu các người không muốn giống Nam-Việt tiêu-diệt đi, thì nhược bệnh đi mới được.

Vậy xe viết thư cho hiệu Rhe-ché MOATIN số 84 *Paul-Bert Hanoi* mà hỏi mua một lọ BRONCHOSERUM giá là 3 hào. Sáng và chiều trước khi ăn cơm, thì uống một thìa xúp, uống một lọ, thì thấy khỏe mạnh và hết đau.

BRONCHOSERUM
Một lọ. . . . 0$90

Vin Tonique Tonkinois
Rượu tonique vừa bổ lại vừa ngon, lại có ích cho đàn bà ở cữ.

DẦU CÁ MỚI ĐẾN
Thật tươi, thật tốt. Dầu cá có nhiều thứ, thứ hung-hung (*blonde*) và thứ mùi nâu (*brune*).

Thứ hung-hung (blonde) mới thực là thứ tốt, mà thứ hung-hung (blonde) ấy chính là thứ Dầu cá của hiệu *Montès* bán, quý-khách nên nhận kỹ kẻo lầm.

Thuốc chữa bệnh hen rất thần hiệu
(SIROP N)
Một chai. . . . 1$60

Thuốc viên bổ huyết « Pilules Pinck »
Một lọ. 4f.45
Đủ 6 $ 65 đến 8 $ 70
Sáu lọ. . . . . 24 f. 50
Đủ 3 $ 60 đến 5 $ 70

Thuốc nước bổ huyết
« LE PEPTO KOLA ROBIN »

LE SIROP D'HÉMOGLOBINE MONTÈS
Thuốc (máu-bổ bổ huyết
Mỗi chai phần tư lít. 1 $ 00
Một lít. 3 50

MORREUOL CHAPOTEAUT
Simple et crésoté. Dầu cá viên hạng bổ tỳ và hay chữa bệnh lao

CACHETS ANTIGRIPPE
Trị bệnh sốt dịch : như bệnh grippe bệnh cảm, về mùa này thường hay lại người nhất là bệnh grippe, nhiều người phải chỉ trong vài ngày thì chết.

Ai có người phải bệnh ấy nên đến bản-hiệu mua 3 viên thuốc antigrippes. Thuốc này rất thần hiệu đã cứu vô số người ai cũng biết tiếng.

Giá bán mỗi viên một hào

Cách dùng : cách 3 giờ đồng-hồ nếu một viên rồi nếu nóng nước rõ nặng. Đắp chăn cho ra mồ hôi. Hễ càng ra được nhiều mồ hôi càng mau khỏi, nếu muốn cho chóng ra mồ hôi thì nếu rõ nhiều nước nóng và ủ người cho nóng đi thì chỉ trong 24 giờ là khỏi.

Rhe-ché MONTÈS, 84, phố Paul-Bert, Hanoi

Mất tại Hội chợ. — Trong ngày hội kermesse hôm chủ nhật vừa rồi, có hai qui-quan mất tại trường Hội chợ hai cái xuyến vàng, một cái giá 500 francs và một cái 60 đồng.

Cái nạn xe hơi, xe ngựa, xe đạp. — Cái đứa bé bị xe hơi đụng phải ở đường Thái-hà sáng chủ-nhật vừa rồi mà bản báo đã nói trong số hôm qua, thì nghe đâu bị rập một bên chân, nhưng may ra cũng chữa được.

Cũng chiều hôm ấy, hồi 6 giờ, một ông Tây làm sở Lục-lộ đi sẵn ở đường Sơn-tây về, mới ở Cầu-giấy ra khỏi thì đụng phải một đứa con trai chừng 10 tuổi. Bé ngoài chỉ bị xây xát xoàng thôi, còn ở trong chưa rõ có rập có gẫy chỗ nào không. Hiện đang chữa ở nhà thương.

Cũng chiều hôm ấy, hồi 6 giờ, có một cái xe ngựa của một quan võ đi tới đầu ngã tư rẽ hàng Bông thợ nhuộm và phố Trường-thi thì đụng phải một người đàn bà già là Ng-thị-Xuân, nhà ở hàng Da, xây xát nhiều nơi trong mình. Hiện đang chữa tại nhà thương.

Chiều hôm trước hồi 6 giờ, một người chạy giấy của sở Điện-báo đi xe đạp ở đường bờ hồ thì đụng phải một đứa con trai 17 tuổi bán hàng rong, gẫy mất một bên ống chân. Bé khiêng vào nhà thương.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Những cái nhỏ nhặng của người mình. — Hải-cảng là một chốn thương-trường độ nhất ở Bắc-kỳ, người bốn phương đem nhau lại làm ăn buôn bán thật nhiều, thì tưởng cái cách không ngoan lịch sự có bề hơn mọi nơi khác mới phải ! Thế mà không, cái khoa tiếp tân của phần nhiều bạn Haiphong ta có chiều như *ngo-ngẩn* lắm.

Nhân tôi có xuống thăm tỉnh bạn chủ-nhật vừa qua, với một người bạn, khi bạn dẫn đến tiếp diện một người quen của bạn, thì mình thì lễ một cách thật phép tắc, ngả mũ cúi đầu hẳn hoi, mà cái người quen kia đáp lại mình một lối tối tư vô phép. — Dám chắc rằng cái người ấy đối với tôi không phải là khinh bỉ gì, vì tôi lại là khách lạ, — là do cái *bàn tạp cốc* hơi ngang ra ở thái dương dương vênh mũ. Bạn tôi thấy vậy đưa mắt làm hiệu thì tôi đoán ngầm rằng anh này đáng lính chào-mào thải loại. Tế ra không, lại là những một thầy ký thầy kiểu ở một sở buôn nào kia đấy.

Ôi ! con người ăn vận lịch sự thế, cái bộ râu Hoa-kỳ xinh xắn thế, mà cái cách xử thế như thế, thật ta cũng lấy làm tiếc, làm hồ thay !

Cái bộ bám ngoài ra về lối « ông » có khi làm mất cả cái giá trị của bà con nhà đối với cách ngoại bang ! Tưởng điều ấy không phải là một việc nhỏ, không có ảnh hưởng đến thể thống quốc-gia gì mà ta dám xem khinh đâu. Há ta lại không hay nhiều nhà kỷ-du ngoại-quốc thường làm sách, làm bài chê ta làm cái mà toàn thể quốc-dân ta không có thể, không phải thế, chỉ vì các ngài du-khách biết thấy gặp phải cái việc đó không có đến hai nữa, và chẳng may gặp phải những kẻ đó không có ra người đáng khinh đáng bỉ trong xã-hội ta làm phải điều đó, mà ra cái đó, để người hiểu xét lấy đấy thôi. Nghĩ thế thật ta cũng hơi trách các nhà du-kỳ vụng về. và đáng gián, đáng hờn mấy kẻ khốn nạn ở nhà mình quá.

Đông-viên, lai cảo.

HÀ-GIANG

Ai tin. — Có tin buồn rằng M. Ngvăn-Giu, tòng sự tại sở Bưu-điện Hà-giang, là lệnh lang ông Hồi-Chén Sơn tây, tạ thế ngày 24 Novembre 1922, an táng tại nghĩa địa Tây.

Sáng hôm 23 Novembre M. Giu dậy sớm khăn áo để đi làm, ngờ đâu một cơn gió thoảng mà mất.

Lúc bị cảm phong thì anh em bà con vực ngay vào nhà thương, tuy hết sức trông nom mà cũng không khỏi qua ngày 23 thì mất. M. Giu thuở bình sinh thật là một người có hiếu.

Chiều hôm 25 Novembre, hồi 5 giờ đã cất đám, có quan ba phó Sứ M Daltreil, quan chánh đoàn M Galton các viên đội tây trong tòa Sứ, quan Đạo Trần, quan chán Vị - xuyên các ông chủ sự trong sở Bưu điện, các ông phán ký các tòa các sở, các hàng quán đội khố đỏ, khố xanh, các hàng bang và dân phố đi đưa đám rất đông.

Xin có lời viếng M. Giu và chia buồn cùng qui quyến.

H. đ. Tiếp

VIỆC KINH-ĐÔ

Luật lệ nghiêm-chỉnh của thành-phố Kinh-đô *(tiếp theo)*

Nói về khi nhà cháy :

72· Khi nhà nào nhà cháy thì chẳng cứ là ai cũng phải giúp, mà chữa hoặc là tưới nước, thụt nước, cho mượn thang, gàu, búa, v. v., nghĩa là phải giúp hết sức.

73· Những người xóm-giềng phải tuân theo lệnh nhà nước, phải mở cửa ngõ nhà mình ra và phải giúp vào sự chữa lửa.

74· Khi nào có lửa, thì ông trưởng phường phải tin liền cho sở Cảnh-sát biết, và phải đến chỗ ấy mà đốc sức giúm về việc chữa lửa.

Nói về sự luật lệ riêng :

75· Trong thành-phố Hué, khi nào người bản xứ mà thuộc về tòa án Tây xử thì về tòa Án Tây.

76· Người ở Trung-kỳ đến Huế thì phải có giấy thông-hành theo lời dụ ngày 5 Août 1916, người các xứ khác ở Đông-pháp thì phải có giấy căn-cước theo nghị-định ngày 9 Novembre 1915.

Nói về những ám-nhạc huyên náo, những nghề động tác thô kịch :

77· Từ 11 giờ đến 3 giờ chiều, và từ 22 giờ đến 5 giờ sáng thì không ai đặng tụ họp nhóm xóm làm huyên náo, hoặc đánh trống, kèn, thổi sói, hoặc làm ồn-ào. Người đường-xá không được tụ hội đông đảo.

78 Người đường đi không được nhắc lò bể thợ rèn ra, xay lúa đã gạo cưa, bửa củi. v. v.

79· Những nghề làm ồn-ào thì từ 10 giờ tối đến 5 giờ sáng phải nghỉ.

Nói về vườn công và bông hoa :

80· Bất kỳ ai, cũng được vào chơi trong cảnh vườn công (công-viên) trừ ra khi nào có bảng cấm.

81· Vào trong vườn không được phá cây cối, hái hoa, hái trái, hay là làm hư hại gì.

82· Những của chung cả thiên-hạ thể ấy thì nhờ cả thiên-hạ xem xét những bia, tượng, nhà cửa của chung trong thành-phố, thì không ai được phá. Những thành vách các công-sở thì có chừa chỗ mà dán yết-thị không được gián đề lắm bậy.

Nói về sự đánh bạc :

83· Trừ ra khi quan Công-sứ có cho phép riêng thì ngoài đường ra không được bày ra những sòng cờ bạc gì hết.

Nói về sự bán sữa tươi :

84· Người nào bán sữa tươi thì phải trình với tòa Công-sứ. Người ấy phải sắm một cái bảng lớn, nếu nước nói mà sữa và sức những ve hũ chỗ sữa.

85· Khi đem sữa đến nhà người mua thì những ve hũ ấy phải đạy cho kín đáo và trên miệng chai phải niêm ; giấy niêm ấy phải có tên người bán sữa.

86· Nhà-nước có phép lấy sữa đi bán hoặc là sữa để dành ở nhà người bán mà thử cho khỏi vi trùng.

Nói về sự đi ở, làm-thuê

87· Những người bản xứ đi ở tớ hoặc làm thợ thầy nơi những người Đại-pháp phải có một quyển sổ riêng theo nghị-định ngày 26 Août 1889.

Muốn xin sổ ấy, phải đem cái bảo-chỉ hoặc giấy căn cước đến tòa Cảnh-sát mà xin và phải nộp tiền phí tổn.

Nói về sự ăn mày, khổ-khuyến

88· Trong đất thành-phố thì không ai được đi ăn mày

89· Bất được người nào đi xin ăn thì bắt mà giao cho một hội làm phúc hoặc là giao cho làng xóm đem về. Bắt lại một lần nữa thì làng ấy phải phạt.

90 Cấm không được khổ khuyến hoặc trong nhà, hoặc ngoài đường, muốn khổ khuyến phải xin phép trước.

Nói về sự bán chợ và bán rao

91· Người đi bán ngoài chợ hoặc bán rao ngoài đường cũng phải trả thuế riêng.

92· Những người phải trả thuế là những người sau này :

1· Người bán hàng ngồi trong chợ.

2· Người bán hàng dưới đó.

3 Người bán hàng dạo ngoài đường

93· Những người bán hàng trong phố, muốn bầy hàng hóa đến ngoài đường lề, thì phải xin phép Sở và phải dọn thế nào cho tiện và chỉ đọn ra những hàng hóa trong hàng mình mà thôi.

94· Từ 1er Avril đến 30 Septembre thì chợ mở từ 4 giờ sáng đến 6 giờ tối, từ 1er Octobre đến 31 Mars, chợ mở từ 5 giờ sáng đến 5 giờ chiều.

95· Như người bán hàng bán đồ hư, thì những đồ ấy bị lấy bị phá, mà người bán lại phải tiền vạ đường khác.

96· Người bán ngoài đường cũng phải trả tiền thuế cho người trong chợ Đông-ba.

Những người được phép bán dạo ngoài đường thành-phố thì phải đi đi lại lại, chỏ không được dọn hàng hẳn ở giữa đường mà không cho thiên hạ đi.

(Xem trong thứ tư)

HÀNG VỪA MỚI, VỪA TỐT GIÁ LẠI RẺ
Mới các ngài quá bộ lại hiệu Ông H. VALLÉE
37, Rue Paul-Bert (Phố Tràng Tiền)
HANOI
Ở đây có đủ thảm và dạ hoàn (tergo pure laine) thật tốt, khổ rộng, mọi miền đa lắng rất nên vẻ đa dài là cũng rất đẹp.
Giá : 17f.50, 22f.00 và 28f.50 một thước
• Ở XA NÊN VIẾT THƯ HỎI MẪU
3359

Trước khi khoe tài đi các nước.
Hãy hiến đồng-bào một cuộc vui

Vậy từ ngày 17 ta là ngày 5 Décembre hồi 9 giờ tối
xin mời các ngài nên chiếu cố lại xem

TRÒ XIẾC VIỆT-NAM
Khai diễn ở CHỢ HÀNG DA CŨ *(Rue des Cuirs)*

Người (có cả đàn-bà Việt Nam) và thú-vật làm đủ mọi trò lạ, không khác gì như mọi trò xiếc ngoại quốc.

GIÁ CHỖ NGỒI

Lô.	3$00	một ghế	Bán vé ở cửa diễn-trường suốt cả ngày, từ ngày 4 Décembre 1922.
Hạng nhất. .	2 00	—	
Hạng nhì. . .	1 50	—	
Hạng bèn . .	0 50	—	

3362

Đến ngày 6 Décembre 1922 ở Haiphong
Xiếc HARSMTON'S
BỌN HÁT XIẾC RẤT TO VÀ ĐỦ THỨ THÚ
Hát tại chỗ đất của ông Sallé trước cửa nhà hát Tây
CÓ 30 NGƯỜI HÁT RẤT TÀI
Bọn này diễu là người mới cả
Rất lớn! Rất đẹp! Rất vui!

Quý-vị muốn mua giấy trước thì xin đến lại nhà ông Louis Héloury fils, Chủ Sở Tải, nhà số 17 Boulevard Amiral Courbet, tại đó có bán giấy luôn luôn trong mấy ngày hát.

Vậy thì trước hết hãy đến xem các chuồng thú của chúng tôi !! Nào là : voi, sư-tử, cọp, beo, gấu, con hyène, khỉ, ngựa vằn, vân vân.

Phòng 6 chỗ ngồi	1$00	Ghế hạng nhì.	1$00
Phòng 1 chỗ ngồi.	3 00	Ghế hạng ba	0 50
Ghế hạng trước.	2 00	Ngồi giảng (cho người Bản quốc)	0 80

Những con xiếc và lính vẻ tới ra đội, được phép tiền phần nửa ghế hạng nhì và hạng ba trong buổi hát chiều mà thôi.

3363.

茂 MAO-SENG 盛
57, Rue Jean-Dupuis (Phố Mới), Hanoi
MÁY NÓI SỐ 248

Hiệu tôi mở từ năm 1889, kể được 31 năm chuyên nghề làm các thứ gạch hoa, cống, chắn-song bằng xi-mo. Được nhiều giấy khen của nhà-nước.

Hàng tốt, giá cũng hạ, vì hiệu tôi muốn mong đông khách.

Qui-khách có dùng, xin mời chiếu cố.

2045 MẬU-THỊNH kính cáo.

NHÀ-ĐỂ MỚI
70, Phố Hàng-Đồng, Hanoi

Nhà Đẻ quan Docteur PAUCOT có 60 buồng, sạch sẽ, tỉnh mạc, đêm ngày, đỡ đàng như phòng khách Ô-tôn, có người hầu hạ nước nôi, giặt-giũ, và phát áo lọt lòng, sữa, chai nước nóng, cồi, và cỏ lá, có xiêm.

Sự trông nom lại có hai bà Sages-femmes đỡ từ chức rồi là bà Phạm-thị-Lý và bà Ng-thị-Yến ở hẳn trong Nhà-Đẻ hàng Đồng để đỡ đẻ và tiếp đãi các bà, mà tôi ngày nào cũng lên thăm bắt mạch khai đơn cũng không lấy tiền. Bà nào muốn tiện mới về đỡ ở nhà cũng được.

Ai bằng huyết, tiểu sản, huyết bạch, hiểm hoi, muốn chữa đề vào chữa cũng được (nằm riêng). Xin mời lại xem và hỏi cách thức.

Mỗi bà một buồng. 10 ngày. 6$00
Mỗi bà một buồng, 10 ngày. 10.00
Mỗi bà một buồng, 10 ngày. 15.00
Mỗi bà hai buồng, 10 ngày. 20.00

Ra vào tự do

2557

ĐỨC-LONG
Số nhà 90, phố Mã-mây Hanoi (Tonkin)

Hiệu tôi có bán đủ các thứ bao, bao gai, bao cói, đay, gai tây, dây đay ta, cùng các thứ dầu ta, các thứ hạt làm dầu, các thứ khô dầu để nuôi súc vật và bón cây, bán ruộng, cùng là đủ các đồ sắt làm xe và cuốc, xẻng, búa, rìu và các thứ sơn-tây, các thứ đanh, dán vân.

Xin qui-khách chiếu cố cho, hiệu tôi xin tính giá phải chăng không đám ăn lãi nhiều.

ĐỨC-LONG-HIỆU
2658 cẩn-bạch.

XIN XEM CHO KỸ

Phần nhiều các qui-khách xem bát thấy có đăng các-bạch của bản-hiệu đến khi về mua lại mua ở hiệu thuốc khác, sau nhớ mà lầm ra không đủ được, lại viết thư trách bản-hiệu Vậy gọi cả mấy lời kính trình các qui-khách rõ cho và xin các ngài tự rậy đã có lòng chiếu-cố đến bản hiệu thì xin nhận rõ :

• Nhà Bán-thuốc Ed Montès có đông-hồ ba chuông mà ở ngay giữa phố Tràng-tiền, số nhà 84. Hanoi.•

Nay kính,
ED. MONTÈS,
54. Rue Paul Bert, Hanoi

CÁC CUỘC ĐI XEM

然 SẮN-NHIÊN 祭

Tối thứ ba :
ĐIỆN LỆP NGỌ YÊU-TINH
Hoàng-tử đi săn gặp yêu. — Tích này lắm chỗ buồn cười, xin liệt-qui đến xem thì sẽ biết.

Tối thứ tư :
HỒNG NHAN ĐA TRUÂN
Toàn chèo vui từ đầu đến cuối

CINÉMA PALACE
(Nhà chiếu-bóng lớn phố Paul-Bert)

Tuần lễ từ thứ tư 6 đến thứ ba sau 19 Décembre 1922

HAI TUẦN-LỄ ĐẠI-HỘI VỀ MỸ-THUẬT

Ba buổi ban ngày thứ năm và chủ nhật chớp từ 5 giờ chiều, thứ bảy chớp 5 h. 30

CHƯƠNG-TRÌNH

Tuần lễ thứ nhất từ thứ tư 6 đến thứ ba 12 Décembre 1922

THỜI-SỰ « ÉCLAIR »

« LÒNG KẺ CẢ »
Bi-kịch chia làm hai thiên của soạn giả Séverin-Mars.

Nghỉ

Buồn cười vỡ bụng ! ! !
CHÀNG CHARLOT, NHẠC-CÔNG
Hi-kịch dài hai đoạn

CẦN-CÁO
Vì hôm thứ bảy 9 Décembre 1922 này hội Armericaine ấi nêu thuê nhà để bọn đàn nên nhà Chớp-bóng nghỉ riêng tối hôm ấy.

Ngày nào cũng có nhạc, chỉ trừ tối thứ hai và chiều thứ bảy

THEATRE MUNICIPAL
Rạp hát Tây lớn

Direction : Monsieur Maurice DUPUIS
1ère Année
« Bien faire et laisser dire »

Mardi, 5 Décembre 1922
Mlle MA MERE
Là một vở hài-kịch chia làm 3 hồi rất lý thú, của tiên sinh Verneuil, là một nhà soạn kịch có danh tiếng ở nước Pháp.

Jeudi, 7 Décembre 1922
LA MASCOTTE
(Nàng Mai-nương)
Là một vở âm-nhạc chia làm 4 hồi, của chư tiên sinh Chivot và Audran, rất hay ; hiện diễn thứ nhất ở Đông Pháp ta.

Samedi, 9 Décembre 1922
LE GRAND MOGOL
Âm nhạc đại-kịch chia làm 4 hồi rất hay

Dimanche, 10 Décembre 1922
LES 28 JOURS DE CLAIRETTE

華 PAO-VA 寶
28, Phố Hàng Bồ, Hanoi
寶八廿牌門齒浦行內河京東

Chúng tôi có lời kính trình các qui-khách biết rằng chủ trương của chúng tôi là để chiếu khách, cho nên không những là bán giá thật rẻ, lại còn càng ngày càng thêm hàng lên cho đủ mọi thức, không kể những đồ vàng bạc trường đồng, chúng tôi lại có buôn ở bên Hồng-kông và Shanghai những đồ trân châu, hổ phách, ngọc thạch, nói tóm lại là đủ các thứ thứ rất qui, lối cổ, lối kim mà ngày nay ở cõi Việt-Đông dùng quen.



Chúng tôi lại có bán cả mọi thứ đồ sứ Giang-tây như là lọ, bát, từ bình bằng sứ, vân vân.

Cũng kỳ tàu vừa rồi, bản-hiệu lại mới thêm thợ giỏi ở bên Tàu sang, nào là thợ kim-hoàn, nào là thợ chữa các thứ đồng-hồ. — Xin các qui-khách chiếu-cố cho thời ; chúng tôi lấy làm cảm ơn lắm. Các ngài đến xem, chúng tôi cũng xin nghênh tiếp một cách rất lịch-sự.

PAO-VA
2220 *Bijoutier, n° 28, Rue des Paniers, Hanoi.*

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

96· Cấm không ai được đi đò hoặc đi bộ mà đón mua trước những hàng hóa người ta đem bán tại thành-phố Huế.

98 Người nào bán hàng dạo ngoài đường mà không có vé thuế chợ, thì người trưng thuế chợ được phép kiện.

99· Chỉ có quan và lính cảnh-sát có quyền bắt những người sai lệ trên này mà thôi.

Trận bão con con. — Đêm 25 Novembre suốt cả đêm, nhứt là từ hồi 22 giờ tối thời gió mạnh lắm, mãi đến hai giờ rưỡi sáng đến 4 giờ gió dịu dịu lần, qua, đến sáng ngày 26 suốt cả ngày gió ít, nhưng thổi luôn đến chiều tối mới lặng im.

Cây cối và nhà cửa không hư hại gì mấy, thuyền bè cũng may, biết trước mà dự phòng, nếu không thời cũng hại. Vì hai hôm gió to ấy mà khi trời trở nên lạnh lắm, mãi đến ngày 27, 28 mới ấm dần dần đến nay đã có ngày nắng tạnh.

MÙA MƯA

Ở hiệu Quảng-Hưng-Long

Số 79, Phố Hàng Bồ, Hanoi

MỚI VỀ :

Áo toi đi mưa

(Pardessus en laine imperméable)

và các thứ

Mũ, Khăn-quàng-cổ

(Foulards en laine)

vân vân... 2078

NHÀ TẮM VỆ SINH

45, Rue du Lac, Hanoi

(Phố Bờ-hồ, số nhà 45) 2093



KEM

HIỆU

BERTHUIN



Xoa thứ kem này thì da dẻ được mềm mại, chả khác gì nhung vậy

PACHOD Frères & Cie LYON 2050

Hội Chợ Gian 13A

VẠI MÀN CHÂN-THỤY

CHIẾU VÀ GHẾ

LÀ THỨ MÀN CÓ TIẾNG XƯA NAY

BẰNG TÔI SẼ ĐỂ GIẢI VÀ BÀY BUỒNG CHƠI



CÁC CHỨNG ĐAU XƯƠNG VÀ THẤP

Những bệnh trên đã kể, và các chứng sau này như lở, tượt máu ra là bởi tại máu sấu cả. Đàn-bà thì thường có những lúc phải tội và lúc trở về già. Các chứng ấy có bởi vì máu sấu thành ra đặc, có nhiều cặn. Vậy muốn cho máu chảy lưu thông, thì nên dùng thứ thuốc :

Dépuratif Richelet

mà các lương-y ở hoàn-cầu đều công-nhận là mạnh là tốt. Dùng thuốc này thì chẳng bao lâu máu nát cặn và các bệnh ngoài da như ghẻ lở các nốt mẩn khóc mà bệnh giang-mai phát ra cũng khỏi.

Thuốc này bán ở các hàng lục hợp to.

Lúc về già — Mán đọng

HIỆU BÀO-CHẾ VÀ LỤC-HỢP

CHẾ THUỐC CHO NGƯỜI ĐẠI-PHÁP VÀ NGƯỜI AN-NAM

Ed. MONTÈS

Quan Bào-chế hạng nhất, Hà-nội, phố Paul-Bert, số 84

HÓA-HỌC CHẤT và các thứ thuốc bào-chế

THUỐC ĐAU MẮT

Hiệu BONNET-CARD, trị các thứ đau mắt

THUỐC SOLUTION R. của ông HOLBÉ để chữa a-phiện

SOLUTION R. HOLBÉ

2 $ 00 một chai

Thuốc luật mới — Muốn dùng thuốc này phải xin đơn quan Đốc-tờ người Pháp thì mấy có mà mua được.

Gouttes « MÉTHARSINATE »

1 $ 00 một lọ

Thuốc bổ-sức; kém ăn-ngủ, mỏi mệt không muốn làm việc gì, dùng thuốc này hay lắm!

Mấy thứ bản-hiệu hay bán :

Các thứ thuốc nước đựng lọ kín để tiêm vào da như thuốc bổ CACODYLATE DE SOUDE

Thuốc tiêm gọi là 914, trị bệnh Giang-mai

Thuốc ho-gió SIROP PECTORAL đặc-cả, cả mát. Thuốc LAO chỉ người lớn dùng được thôi

Thuốc lậu, hiệu MONTÈS

thuốc uống — 2 $ 80 lọ 30 viên

thuốc thụt — 0 $ 90 một chai

Chữa các chứng lậu, chẳng kì mới hay cũ, uống thuốc cachets antiseptiques và thụt thuốc blennorrhoïde của Bản-hiệu thì chắc khỏi. Thuốc này đã chữa được rất nhiều người phải bệnh lậu.

Gouttes « VIRGINIE »

1 $ 60 một lọ

Trị những bệnh đàn bà như : Kinh nguyệt không điều, hay là khi hành-kinh đau đớn mình mẩy, như đau bụng, gìa con, uống thuốc này đổi máu xấu lấy lại máu tốt trong mình đỡ bạc kém.

ĐỒ BUỘC THUỐC

ĐỒ DÙNG ĐỂ THÍ-NGHIỆM HÓA-HỌC

ĐỒ MO-SẺ

Kính-ảnh, đồ-ảnh, thuốc-ảnh hiệu LUMIÈRE và JOUGLA và giấy-ảnh, thuốc Citrate và thuốc Bromure

Bán buôn và bán bao kín

Bán cất và bán lẻ

« THUỐC DÉRÉ »

6 $ 90 một chai 1/4 litre

Trị bệnh giang mai bất kì mới hay cũ. Dùng thuốc 914 rồi thì nên uống thuốc này cho tiệt nọc! Dùng thuốc khác rồi cũng cần phải uống thuốc này thì mấy chắc khỏi hẳn được! Thuốc này rất hay, rất quí; vì chẳng hại gì đến sự sinh dục, lại bổ sức cho người có bệnh.

Muốn dùng thuốc này trong một tháng thì nên mua một chai lớn litre. Giá có [illegible]

RƯỢU QUINQUINA CUSSAC

Rất bổ dùng cho những người ốm yếu.

BÁN TẠI NHÀ

SUIONEAUD FRÈRES

ở Hanoi-Haiphong, và tất cả các cửa hàng bán lẻ ở các tỉnh. 2081

Ancien Établissement TSANH-TSOI dit TRẦN-TÀI-MẬU, Fondé en 1892

茂才號

TÉLÉPHONE N° 667

TSANH-HAP-TSAO Frères, Successeurs

海防 東京

N° 161, Quai Canton. — HAIPHONG

Chuyên nghề thầu khoán, làm cửa nhà và cầu cống

Bán đủ các thứ gỗ nguyên cây và gỗ sẻ các hạng gửi đi các nơi, có máy cưa (Scierie) làm thật nhanh và cẩn thận, và có đứng nhận bán xi-măng cho sở Cimenterie.

Làm đủ các hạng ống xây cống, dẫn thủy bằng xi-măng (buses en ciment).

Làm đủ các thứ chấn-song, tường-hoa, gạch-hoa đủ các mùi bằng xi-măng để lát nhà.

Làm đủ các thứ Sơn cửa nhà, Huile, Peinture, Verni, dầu Essence térébenthine, Colephane và Cire đóng chai.

Có be-cạn (bassin de radoub) cho thuê để chữa Tàu-thủy

Quý-khách ở xa cần dùng việc gì hay muốn mua thứ gì, xin cứ viết thơ cho Bản-hiệu, hoặc chữ Tây, chữ Tàu chữ Annam, Bản-hiệu cũng xin trả lời ngay lập tức. 2086

Nhà Bản-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

NGÀY NÀO CŨNG CÓ XE THƠ CHẠY

Công-ty PHẠM-VĂN-PHI

ĐƯỜNG YÊN-LÝ ĐI CHỢ HIẾU

Ở Ga YÊN-LÝ chạy hồi 8 giờ rưỡi sáng sau chuyến xe lửa thứ nhất ở Bến-thủy và ở Vinh ra.

Ở CHỢ-HIẾU Phủ-Quì đi hồi 1 giờ chiều đến ga Yên-lý vừa kịp chuyến xe lửa về Vinh và Bến thủy.



Auto-Postale

ĐƯỜNG VINH VÔ HUẾ

Ở VINH đi hồi 4 giờ sáng đến Đông-hà vừa kịp chuyến xe lửa vào Huế.

Ở ĐÔNG-HÀ ra hồi 8 giờ sáng sau khi chuyến xe lửa thứ nhất ở Huế ra.

Công-Ty chúng tôi xin trình qui-khách biết rằng : kể từ mồng năm tháng giêng tây này, ngày nào chúng tôi cũng có xe chạy chở thơ và hành-khách ở ga Yên-Lý về Phủ-Quì và Phủ-Quì ra ga Yên-Lý. — Ở Phủ-Quì có 3 phiên chợ Hiếu buôn bán sầm uất lắm, các qui-khách buôn bán ở đây đi lại có hàng-hóa gì xin cứ giao cho bản-ty chở, tính giá phải chăng.

Các qui-khách đi lại đường Vinh-Đônghà nên đi xe thơ thì được cẩn thận hơn, nhưng khi lấy vé nên có ý kẻo lầm đi vào xe khác. Muốn khỏi sự lầm ấy, xin liệt qui khách đánh giây thép trước cho bản ty. Hễ khi bản ty nhận được giây thép sẽ cho xe ra đón hay là cho người nhà đi đón.

• Đường Yên-Lý đi chợ Hiếu thì đánh giây thép ra PHẠM-VĂN-PHI Yên-Lý gare; mà đường Vinh-Đông-Hà thì đánh giây thép cho PHẠM-VĂN-PHI Đông-hà gare 2012

CAO RĂNG

萬春牙膏

殺虫牢牙固齒

立即拔毒止痛

Thuốc Cao này thơm tho trong sạch khó giáo, ngậm khỏi đau răng, sâu răng, cam răng; răng lung lay ngậm thì vững lại, bán tại hiệu Vạn-Xuân-Đường, số 211, phố Tiền-an, tỉnh Bắc-ninh (Tonkin).

Song liệu mỗi phiến giá... 0 $ 20

Đơn liệu mỗi phiến giá... 0 10

Các hàng tạp hóa và cạo hàng bào chế các tỉnh hiện đã nhiều nơi mua buôn để bán lẻ, ngài nào muốn mua buôn xin gửi thư lại. Các nơi đã ấn định có bán bộ như sau này : hiệu Mỹ-[illegible] Tư số 136, phố hàng Đồng, Sở bán báo lẻ số 63, phố hàng Bông, nhà in Đông-kinh ấn-quán số 82, phố hàng Gai, hiệu Vĩnh-Lợi-Vĩnh, số 69, phố hàng Bồ hiệu Hạnh-Nhân-Đường số 61, phố Phúc-kiến, hiệu Vĩnh-Xương số 27, phố Hà-trung, hiệu Quảng-Lợi số 22 và hiệu Bảo Hợp số 27, phố Chợ nhỏn Cũ, hiệu Phạm-xuân-Trang số 62, phố hàng Bạc, hiệu Vĩnh-Hợp-Thành số 119, hiệu Hạnh-Hoa-Đường số 127, và hiệu Anh-Hoa Đường số 431, phố hàng Buồm, hiệu Phương-Đình số 100, phố Cầu gỗ, Hanoi, hiệu Hợp-Hưng-Long số 25, phố khách Haiphong, hiệu Quảng-Lợi Ích số 25, phố hàng Song và hiệu Hoa-Sinh-Đường số 167, phố khách, Nam-định, hiệu Đức-Phong số 166, phố Đông-thị Hải-dương, hiệu Phúc-Hưng bán tạp hóa tỉnh Phúc-yên, hiệu Vạn-An phố Yên thái tỉnh Yên-bay, các nơi kể trên có bán bộ cả thứ thuốc thấy sơn ngoài và các thứ cần dùng khác nữa, đều công hiệu cả. Xin các qui-khách chiếu cố.

2038 *Télégraphique : Vạn-xuân-đường, Bắc-ninh.*

CAFÉ, RESTAURANT HOTEL DES COLONIES

TRUNG-BẮC KHÁCH-SẠN

Chính-quán tại phố hàng Trống, số 80 ngay cửa Nhà-Thờ
Phụ-quán có vườn hoa rộng rãi, ở số 68 cũng phố ấy.

Đủ các cách tiện-lợi và lịch-sự theo lối ăn ở của người Âu-châu

Bản-sạn thừa tiếp các qui-khách Tây-Âu và Đông-A cũng một cách bình-đẳng, mà lại để tùy ý cho các ngài, người Nam-Việt hoặc người Trung-hoa, muốn ăn, ở, hoặc uống rượu chỗ biệt-tịch cũng được, và cũng một giá tiền.

Phụ-quán cũng có giây nói trực tiếp với chính-quán 2048

Số 18

TỤC TÁI SINH-DUYÊN

(Bổn này cũng tiếp theo sự-tích Mạnh-lệ-quân, của Hương-diệp phu-nhân là một nhà nữ-sĩ thuở xưa soạn ra. Soạn theo lối đàn-từ, nay xin dịch thành văn xuôi để hiến các độc-giả.)

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Bấy giờ vua *Anh-tôn* lại thở dài một tiếng mà rằng :

— Trẫm kết duyên cùng hoàng-hậu từ năm 15 tuổi, bấy lâu vẫn một lòng thân-ái. Trẫm tưởng cái nhan-sắc của hoàng-hậu đã vào bậc tuyệt-vời, cho nên không hề nghĩ-ngợi chi đến ai nữa. Ngờ đâu mới rồi trẫm trông thấy *Phi giao* quận-chúa, thật là một bậc đắm nguyệt ngây hoa, chim sa cá lặn, chẳng những trong 6 cung không ai sánh kịp, mà trẫm thiết-tưởng thần tiên trên trời cũng đến mỹ-lệ như thế là cùng. Bởi vậy trẫm sinh tình luyến-ái mà thành ra tơ lòng bối-rối khó gỡ đó.

Mã-thuận quì xuống tâu rằng :

— Muôn tâu bệ-hạ! Nếu vậy thì bệ-hạ nên giáng chỉ nạp *Phi-giao* quận-chúa vào cung, phong làm qui-phi, thiết-tưởng cũng là một bậc tôn-quí chứ sao!

Vua *Anh-tôn* lắc đầu mà rằng :

— Không được! Qui-phi cũng chẳng khác gì cung-tần, nay phong *Phi-giao* quận-chúa làm qui-phi, tất thái-hậu không bằng lòng. Và trẫm biết nói vì lẽ gì mà nạp vào cung cho được, bởi vậy trẫm còn ngần-ngại, chưa dám ngỏ ý. *Mã-thuận* ơi! nhà-ngươi nghĩ kế gì để thành-toàn được việc này thì trẫm sẽ trọng thưởng và thăng quan tiến chức cho, trẫm quyết không sai lời vậy.

Mã thuận nghe lời chỉ-phán, liền cúi đầu ngẫm-nghĩ hồi lâu, hớn-hở mà tâu rằng :

— Muôn tâu bệ-hạ! Bây giờ bệ hạ muốn nạp *Phi-giao* quận-chúa vào cung thì chỉ có một cách là để cho hoàng-hậu tâu trình thượng-hoàng và thái-hậu, nói là vì có chậm đường sinh-dục, muốn tuyển thêm hiền-phi vào cung. Danh-phận dẫu chia ra đích thứ khác nhau, nhưng nghi-tiết cũng xin theo như một thể thì tất thái-hậu bằng lòng, mà Tương-vương cùng *Mạnh* vương-phi cũng không thể nói sao được nữa.

Vua *Anh-tôn* nói :

— Kế ấy dẫu diệu, nhưng bây giờ ai nói với hoàng-hậu cho được. Hoàng-hậu vốn là người hiền-từ, trẫm chắc rằng nếu có ai nói thì thế nào hoàng-hậu cũng ưng thuận.

Mã-thuận lại tâu rằng :

— Muôn tâu bệ-hạ! kẻ hạ-thần xin nói, mà chắc rằng mười phần cũng êm được đến chín phần.

Nói xong, lạy tạ vua *Anh-tôn* rồi đi sang *Chiêu dương-cung* để bái-yết *Hùng-hậu*. Bấy giờ *Hùng-hậu* đang ngồi xem quyển kinh *Thi*, thấy trong sách chép chuyện đời *Chu Văn-vương* có bà hậu-phi hiền-thục, không hề ghen-tuông, cho nên được lắm con nhiều cháu, *Hùng-hậu* rất lấy làm kính-phục và lại có ý ước-ao.

Bỗng thấy cung-nữ quì xuống tâu rằng :

— Muôn tâu hoàng-hậu! có nội-giám *Mã-thuận* xin vào bái-yết.

Hùng-hậu truyền cho vào. Khi *Mã-thuận* vào tới nơi, *Hùng-hậu* hỏi rằng :

— *Mã-thuận*! nhà-ngươi đến có việc chi đó? Bây giờ thánh-thượng ngự ở cung nào, đã dùng ngự-thiện chưa?

Mã-thuận sụp lạy mà tâu rằng :

— Muôn tâu hoàng hậu! trong mấy ngày nay thánh-thượng có ý không vui. Ngự-thiện dâng lên, ngài không hề động đến. Kẻ hạ-thần thấy vậy, có tìm lời khuyên-giải thì ngài than-thở phàn-nàn và nói trong 6 cung hiếm muộn, chưa được hoàng-nam. Ngài muốn giáng chỉ cho thiên-hạ, tuyển thêm mỹ-nữ vào cung, nhưng lại sợ trái ý hoàng-hậu. Vì thế kẻ hạ-thần xin tâu riêng để hoàng-hậu biết. Kẻ hạ-thần thiết nghĩ ngày nay tuyển mỹ-nữ vào cung thì sóng tình lai-láng, bể ái đầy-vơi, hoàng-hậu cũng thêm bề khó xử.

Hùng-hậu nói :

— Nhà ngươi nói dẫu phải, nhưng bây giờ biết dùng kế gì?

Mã-thuận lạy rập đầu mà tâu rằng :

— Muôn tâu hoàng-hậu! Kẻ hạ-thần không dám nói.

Hùng hậu hỏi :

— Cớ sao nhà ngươi lại không dám nói?

Mã-thuận tâu rằng :

— Muôn tâu hoàng-hậu! Kẻ hạ-thần một lòng trung-thành, vì hoàng-hậu nghĩ kế, nhưng tâu kế này, chỉ sợ hoàng hậu lại bắt tội kẻ hạ-thần mà thôi.

Hùng-hậu nói :

— *Mã-thuận*! nhà ngươi cứ nói, ta quyết không bắt-tội.

Mã-thuận lại lạy rập đầu mà tâu rằng :

— Muôn tâu hoàng-hậu! từ khi *Phi-giao* quận-chúa vào cung, lệnh-bà thái-hậu trông thấy, cũng vui lòng mà chóng được khang-kiện. Thái-hậu yêu *Phi-giao* quận-chúa chẳng khác gì các vị công-chúa, lại thường khen tài-mạo của quận-chúa có phần sắc-sảo hơn hoàng hậu vậy. Chi-bằng hoàng-hậu xin tuyển *Phi-giao* quận-chúa vào cung, một là được lòng thượng-hoàng và thái-hậu, hai là việc ấy thành ra tự ý hoàng-hậu khởi xướng ra, ba là cái tình liên-lạc của họ *Hùng* và họ *Hoàng-phủ* sau này lại càng thêm bền-chặt. Chắc rằng *Phi-giao* quận-chúa phải suy-nghĩ mà không dám quên cái ơn của hoàng-hậu. Kẻ hạ-thần liều chết tâu bày việc ấy, xin hoàng-hậu nên quyết-đoán mà thi-hành.

Hùng-hậu mừng-rỡ mà phán rằng :

— Nhà ngươi nói rất phải! Nhưng chẳng lẽ ta lại dám tâu thái-hậu xin lập *Phi-giao* quận-chúa làm qui-phi hay sao!

Mã thuận tâu rằng :

— Khó chi điều ấy! Đời trước cũng có khi lập tả hoàng-hậu và hữu hoàng-hậu, nay hoàng-hậu lại viện cái lệ ấy mà tâu xin thái-hậu thì chẳng những thái-hậu được vui lòng, mà khắp các thần-dân trong bốn bể, ai cũng phải ca-tụng cái hiền-đức của hoàng-hậu vậy.

Hùng-hậu nghe nói, gật đầu mà rằng :

— Ừ! để sáng mai ta sẽ tâu với thượng-hoàng và thái-hậu.

Sáng hôm sau, *Hùng-hậu* vào *Vĩ-thái-cung* triều-kiến thái-hậu, gặp bấy giờ *Phi-giao* quận-chúa đi sang cung khác, *Hùng-hậu* liền tâu với thái-hậu rằng :

— Muôn tâu thái-hậu! con được đẹp duyên cùng thánh-thượng đã 4 năm nay mà chưa thấy sinh hạ hoàng nam, trong lòng con thật lấy làm áy-náy. Nay con muốn tuyển thêm mỹ-nữ vào cung thì thánh-thượng lại không ưng-thuận, vậy ý con trộm nghĩ có một việc này, muốn xin thái-hậu giữ lòng thương mà thành-toàn cho.

Thái-hậu khen rằng :

— Con thật là một người hiền-đức! con định xin việc gì? nếu con muốn bắt-chước như là hậu-phi nhà *Chu* thuở xưa thì ta há lại chẳng mong có cái cảnh ngậm kẹo bỡn cháu hay sao! Con cứ nói cho ta nghe.

Hùng-hậu tâu rằng :

— Con không muốn xin điều gì, chỉ muốn xin đem biểu-muội vào cung, để theo lệ như Nga-hoàng Nữ-anh thuở xưa mà cùng thờ một vị minh-chủ vậy.

(Còn nữa).